

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13 /2018/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 06 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong
việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2119/TTr-SVHTTDL ngày 22 tháng 8 năm 2017; Công văn số 253/SVHTTDL-VHGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông/bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 3 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTTU; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban Đảng, các Đảng ủy khối;
- UBMTTQVN tỉnh và các hội, đoàn thể;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Như Điều 2;
- UBND các huyện, thị xã;
- Báo Bình Phước, Đài PT&TH Bình Phước;
- Các Doanh nghiệp thuộc tỉnh;
- LĐVP, các Phòng;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT.50.c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trâm

QUY ĐỊNH

**Thực hiện nếp sống văn minh
trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /2018/QĐ-UBND
ngày 06 /3 /2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được tổ chức trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình có trách nhiệm thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang theo Quy định này.
2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (Quân đội nhân dân, Công an nhân dân) phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức việc cưới, việc tang

1. Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín, dị đoan như: xem số, xem bói, xóc quẻ, gọi hồn, cầu cơ, yểm bùa và các hình thức mê tín dị đoan khác.
2. Không lợi dụng việc cưới, việc tang để hoạt động nhằm kinh doanh, vụ lợi; chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.
3. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng.
4. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
5. Không được sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới, đám tang (trừ cơ quan làm nhiệm vụ).
6. Tổ chức việc cưới, việc tang phải đảm bảo tiết kiệm, tránh phô trương, lãng phí.

Chương II

NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 4. Quy định tổ chức việc cưới

Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Đăng ký kết hôn và trao giấy chứng nhận kết hôn

1. Đôi nam nữ sắp kết hôn phải thực hiện đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường, thị trấn nơi cư trú của một trong hai người theo quy định của pháp luật.

2. UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức việc đăng ký kết hôn theo đúng thủ tục do pháp luật quy định.

3. UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ đã hoàn thành thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức lễ cưới

1. Lễ cưới chỉ được tổ chức khi đã có giấy chứng nhận kết hôn.

2. Trang trí lễ cưới và trang phục cô dâu, chú rể lịch sự, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc.

3. Lễ cưới được thực hiện theo phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa dân tộc ở từng địa phương nhưng không được trái với quy định của pháp luật hiện hành. Đảm bảo trang trọng, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của hai gia đình. Việc tổ chức ăn uống trong lễ cưới phải đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

4. Các thủ tục cưới, hỏi được tổ chức theo phong tục, tập quán phù hợp với điều kiện kinh tế của hai gia đình nhưng không phô trương, rườm rà và nặng về vật chất.

5. Các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 của Quy định này không tổ chức việc cưới, không mời, không dự tiệc cưới trong giờ làm việc, không sử dụng thời gian trong giờ làm việc, công quỹ và phương tiện của cơ quan, đơn vị để tổ chức đi hoặc dự đám cưới.

6. Âm thanh trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi, độ ồn âm thanh không vượt quá giới hạn cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT) được ban hành theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định Quy chuẩn quốc gia về môi trường; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.

Điều 7. Khuyến khích thực hiện việc cưới theo các hình thức sau

1. Lễ trao giấy chứng nhận kết hôn được tổ chức trang trọng tại UBND xã, phường, thị trấn, hoặc Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, ấp, khu phố.

2. Báo hỷ thay cho mời dự lễ cưới, tiệc cưới.

3. Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình trong ngày cưới.

4. Tổ chức tiệc cưới gọn nhẹ, tiết kiệm, hạn chế dùng rượu, bia và không dùng thuốc lá trong đám cưới.

5. Cơ quan, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp đứng ra tổ chức lễ cưới và đám cưới tập thể cho công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt cho đối tượng công nhân lao động, thanh niên.

6. Cô dâu, chú rể và gia đình đặt hoa tại đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ, di tích lịch sử - văn hóa.

7. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp chủ trì, đứng ra tổ chức lễ cưới giúp gia đình chính sách, gia đình nghèo, khó khăn.

8. Tổ chức lễ cưới vào thứ Bảy, Chủ nhật.

Điều 8. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số

1. Không thách cưới hoặc phải dâng sính lễ cưới bằng trâu, bò, heo, gà và tiền, vàng vật chất có giá trị kinh tế lớn đối với các gia đình nhà trai, nhà gái.

2. Không mổ trâu, bò, lợn, ăn uống linh đình nhiều ngày gây ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của các gia đình nhà trai, nhà gái, ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở địa phương.

Điều 9. Đối với hôn nhân có yếu tố người nước ngoài

Nam, nữ kết hôn có yếu tố nước ngoài thực hiện theo quy định tại Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình.

Chương III

NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

Điều 10. Quy định tổ chức việc tang

Việc tang phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 11. Khai tử

Khi có người qua đời, gia đình hoặc thân nhân phải làm thủ tục khai tử trước khi tổ chức lễ tang theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức việc tang

1. Gia đình có người qua đời cử người báo cáo chính quyền xã, phường,

thị trấn để tổ chức việc tang.

2. UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ tang chu đáo; vận động gia đình có người qua đời xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, các hành vi mê tín, dị đoan trong lễ tang, không rải vàng mã trên đường đưa tang. Vận động các cơ sở mai táng hạn chế cung cấp vàng mã trong đám tang.

3. Tang phục theo phong tục của từng địa phương, từng dân tộc và từng tôn giáo, có thể dùng vải màu trắng, màu đen hoặc chỉ dùng khăn tang theo cách truyền thống.

4. Cờ tang theo phong tục của từng địa phương, từng dân tộc và từng tôn giáo. Chỉ treo cờ tang tập trung tại địa điểm tổ chức lễ tang.

5. Không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định tại Khoản 6, Điều 6 Quy định này. Trường hợp người qua đời theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong tang lễ được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang (ca khúc chính trị, nhạc trẻ...).

6. Việc tổ chức ăn uống trong lễ tang chỉ thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ và phải đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

7. Trường hợp người qua đời không có gia đình, người thân thì chính quyền cơ sở cùng các đoàn thể hoặc cơ quan, đơn vị và bà con hàng xóm nơi có người qua đời có trách nhiệm tổ chức đám tang.

8. Việc khâm liệm, quản ướp thi hài thực hiện theo Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường.

9. Thời gian quản và đưa tang không quá 48 giờ kể từ khi qua đời. Trường hợp đặc biệt, muốn kéo dài thời gian tổ chức việc tang thì phải được chính quyền địa phương chấp thuận, thi hài phải được lưu giữ ở nhiệt độ lạnh, phòng lạnh của bệnh viện hoặc nhà tang lễ nhằm đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh trong quản ướp thi hài.

10. Người qua đời do bệnh dịch và các bệnh truyền nhiễm thì việc khâm liệm tử thi phải theo hướng dẫn của cơ quan y tế, thời gian quản và đưa tang không quá 12 giờ. Khi có khai tử do bệnh dịch hoặc truyền nhiễm trên địa bàn, chính quyền địa phương tổ chức đến ngay nơi có người qua đời bị bệnh dịch hoặc truyền nhiễm thực hiện phòng dịch, xịt thuốc khử trùng để tránh lây lan dịch bệnh.

Điều 13. Thành lập Ban Lễ tang

1. Tùy từng đối tượng, chính quyền địa phương và gia đình thống nhất thành lập Ban Lễ tang để tổ chức lễ tang theo đúng quy định. Ban Lễ tang thống nhất với gia đình chương trình điều hành việc tang, thông báo thời gian tổ chức

lễ viếng, lễ an táng.

2. Khi tang gia có yêu cầu giúp đỡ thì chính quyền cơ sở, đoàn thể thôn, ấp, khu phố phối hợp lập Ban Tổ chức tang lễ. Ban Tổ chức tang lễ giúp tang chủ tổ chức chu đáo việc tang trên tinh thần trang trọng, tiết kiệm, tương trợ, đoàn kết cộng đồng.

Điều 14. Tổ chức phúng viếng và đưa tang

1. Tổ chức phúng viếng theo hướng dẫn của gia đình hoặc Ban Tổ chức lễ tang. Hạn chế viếng vòng hoa và câu đối, bức trướng đắt tiền, mang tính phô trương, lãng phí.

2. Khi đưa tang phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông, trật tự an toàn công cộng; không đốt, rải vàng mã, tiền Việt Nam hoặc tiền nước ngoài mang tính mê tín dị đoan gây phản cảm về sinh hoạt văn hóa và môi trường sống của người dân trên đường đưa tang. Xóa bỏ các hủ tục, lạc hậu như yểm bùa, trừ tà, lặn đường, khóc mướn và những nghi thức rườm rà khác.

3. Nghi lễ trong đám tang được thực hiện theo phong tục, tập quán và tôn giáo ở từng địa phương nhưng không được trái với quy định của pháp luật hiện hành.

4. Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan, tổ chức và tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; không gây mất trật tự ở khu dân cư.

Điều 15. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc tang

1. Khuyến khích sử dụng băng đĩa nhạc thay cho Ban nhạc lễ.

2. Thực hiện hình thức hỏa táng, mai táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch.

3. Các tuần tiết theo phong tục (01 tuần, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết tang) chỉ tổ chức trong nội bộ gia đình.

Điều 16. Đối với cán bộ, công chức, viên chức; chiến sỹ lực lượng vũ trang; Công an nhân dân

Đối với cán bộ, công chức, viên chức khi từ trần thực hiện theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức. Đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng từ trần, hy sinh thực hiện theo Thông tư liên tịch số 114/2005/TTLT-BNV-BQP ngày 01/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện tổ chức lễ tang đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng hy sinh, từ trần. Đối với cán bộ chiến sỹ công an; cán bộ công an đã nghỉ hưu; thân nhân cán bộ chiến sỹ công an; Trưởng, Phó trưởng công an xã đang công tác thực hiện theo Thông tư số 15/2013/TT-BCA ngày 15/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ tang lễ trong công an nhân dân.

Điều 17. Việc chôn cất và xây mộ

1. Việc chôn cất, cải táng, xây mộ phải nằm trong quy hoạch nghĩa trang

và phù hợp với quỹ đất, phong tục tập quán ở địa phương.

2. Việc xây cất mộ phải thực hiện các quy định của Bộ Xây dựng.

3. UBND các cấp xây dựng quy hoạch, kế hoạch và đầu tư kinh phí, từng bước xây dựng nhà tang lễ, nghĩa trang thành công trình văn hóa tưởng niệm của địa phương.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm quán triệt, phổ biến, giáo dục, động viên, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình gương mẫu đi đầu và hướng dẫn nhân dân thực hiện Quy định này và các quy định có liên quan trên địa bàn tỉnh, gắn với tiêu chuẩn thi đua đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã căn cứ nội dung Quy định này chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn, các thôn, ấp, khu phố (khu dân cư) bổ sung vào quy ước, hương ước về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang phù hợp với phong tục, tập quán từng vùng, từng dân tộc; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai Quy định này tới toàn thể nhân dân.

3. Gia đình cán bộ, đảng viên phải gương mẫu đi đầu thực hiện quy định này. Tổ chức, cá nhân có thành tích thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này có hành vi vi phạm hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Gia đình đảng viên vi phạm Quy định này, cuối năm sẽ bị đánh giá đảng viên chưa thực hiện tốt nhiệm vụ ở nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đảng công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch và phổ biến, vận động nhân dân trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

6. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch lồng ghép và đưa vào tiêu chí để đánh giá xét công

nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền Quy định này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong tỉnh. Chỉ đạo Thanh tra chuyên ngành của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn xây dựng các hương ước, quy ước của thôn, ấp, khu phố về việc cưới, việc tang phù hợp với quy định phong tục, tập quán từng địa bàn, từng dân tộc; phối hợp Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh chỉ đạo điểm trong tổ chức thực hiện, rút kinh nghiệm từ những cơ sở thực hiện tốt, nhân ra diện rộng.

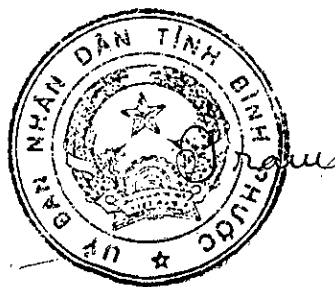
8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Phước thường xuyên tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; biểu dương nhân tố mới, điển hình tiên tiến, nêu gương người tốt, việc tốt, phê phán những biểu hiện tiêu cực, vi phạm Quy định này.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các đơn vị địa phương phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trầm